

THÔNG BÁO

Danh mục thủ tục hành chính được công bố sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ trong lĩnh vực hàng hải và đường thủy nội địa thuộc thẩm quyền giải quyết của Cảng vụ Hàng hải Nghệ An

Căn cứ Quyết định số 1595/QĐ-BXD ngày 10/9/2026 của Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ trong lĩnh vực hàng hải và đường thủy nội địa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng;

Cảng vụ Hàng hải Nghệ An thông báo các thủ tục hành chính (TTHC) thuộc thẩm quyền giải quyết của đơn vị được công bố bãi bỏ và các TTHC được công bố sửa đổi, bổ sung, cụ thể: *Danh mục kèm theo.*

Địa điểm, cách thức, hình thức niêm yết, công khai danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của đơn vị, cụ thể như sau:

1. Công khai thủ tục hành chính theo hình thức niêm yết trên bảng niêm yết TTHC tại trụ sở cơ quan; các Đại diện trực thuộc, bao gồm:

1.1. Trụ sở chính Cảng vụ Hàng hải Nghệ An (Địa chỉ: Đường Hồ Quý Ly, khối 13, phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An).

1.2. Đại diện Cửa Lò (Địa chỉ: Đường Bình Minh, khối Đông Tiến, phường Cửa Lò, tỉnh Nghệ An).

1.3. Đại diện Thanh Chương (Địa chỉ: Thôn Yên Đình, xã Đại Đồng, tỉnh Nghệ An).

2. Đăng tải trên trang thông tin điện tử của Cảng vụ Hàng hải Nghệ An: <http://www.cangvuhanghainghean.gov.vn>.

Cảng vụ Hàng hải Nghệ An trân trọng thông báo. *Đoàn*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc (b/c);
- Các tổ chức, cá nhân hoạt động tại khu vực;
- Các cơ quan, đơn vị liên quan;
- Các phòng, đại diện;
- Trang TTĐT CVHHNA;
- Lưu: VT, QLKCHT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Trung Thành

PHỤ LỤC
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, BÃI BỎ TRONG
LĨNH VỰC HÀNG HẢI VÀ ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA THUỘC PHẠM VI
CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA CẢNG VỤ HÀNG HẢI NGHỆ AN

(Ban hành kèm theo Thông báo số 813 /TB-CVHHNA ngày 15 tháng 9 năm 2026
của Cảng vụ Hàng hải Nghệ An)

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Phòng, bộ phận thực hiện
A	DANH MỤC TTHC ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG		
1.	1.003829	Tàu biển hoạt động tuyến nội địa vào cảng biển và tàu biển Việt Nam đã nhập cảnh sau đó vào cảng biển khác của Việt Nam (bao gồm cả tàu quân sự, tàu công vụ, tàu ngầm, tàu lặn, kho chứa nổi, giàn di động, thủy phi cơ, phương tiện thủy nội địa mang cấp VR-SB và các phương tiện thủy khác không quy định tại các khoản 2, 3 Điều 72 Nghị định số 58/2017/NĐ-CP); tàu biển, thủy phi cơ, phương tiện thủy nội địa mang cấp VR-SB, phương tiện thủy nước ngoài vào cảng thủy nội địa, bến thủy nội địa, khu neo đậu	Phòng QLKCHT, Đại diện Cửa Lò, Đại diện Thanh Chương
2.	1.003785	Tàu biển hoạt động tuyến nội địa rời cảng biển và tàu biển Việt Nam đã nhập cảnh sau đó rời cảng biển khác của Việt Nam (bao gồm cả tàu quân sự, tàu công vụ, tàu ngầm, tàu lặn, kho chứa nổi, giàn di động, thủy phi cơ, phương tiện thủy nội địa mang cấp VR-SB và các phương tiện thủy khác không quy định tại các khoản 2, 3 Điều 72 Nghị định số 58/2017/NĐ-CP); tàu biển, thủy phi cơ, phương tiện thủy nội địa mang cấp VR-SB, phương tiện thủy nước ngoài rời cảng thủy nội địa, bến thủy nội địa, khu neo đậu	Phòng QLKCHT, Đại diện Cửa Lò, Đại diện Thanh Chương
B	DANH MỤC TTHC BÃI BỎ		
1.	1.009444	Gia hạn hoạt động cảng, bến thủy nội địa	Phòng QLKCHT, Đại diện Thanh Chương